

Số: 03/2026/QĐ-UBND

Lai Châu, ngày 08 tháng 01 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức  
thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Cán bộ, công chức số 80/2025/QH15;*

*Căn cứ Luật Viên chức số 58/2010/QH12 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 52/2019/QH14;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 4 năm 2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2025 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 89/2021/NĐ-CP ngày 18 tháng 10 năm 2021 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 71/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 9 năm 2023 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 115/2020/NĐ-CP ngày 25 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý viên chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ;*

*Căn cứ Nghị định số 170/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về tuyển dụng, sử dụng và quản lý công chức;*

*Căn cứ Nghị định số 172/2025/NĐ-CP ngày 30 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 251/2025/NĐ-CP ngày 23 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ;*

*Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu ban hành Quyết định phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.*

## **Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

### **1. Phạm vi điều chỉnh**

Quyết định này quy định về phân cấp, thẩm quyền trong công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu (trừ các chức danh thuộc thẩm quyền quản lý của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và Ban Thường vụ Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh).

### **2. Đối tượng áp dụng**

a) Cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, bao gồm: Các cơ quan chuyên môn, Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh và đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh;

b) Ủy ban nhân dân các xã, phường;

c) Cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị tại điểm a, b khoản 2 Điều này.

## **Điều 2. Nguyên tắc phân cấp quản lý**

1. Đúng quy định của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác cán bộ.

2. Phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn của các cơ quan, đơn vị trong quản lý cán bộ, công chức, viên chức nhằm tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị trong việc quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức thuộc quyền quản lý và chịu trách nhiệm trước pháp luật, cấp có thẩm quyền về các quyết định của mình và chịu sự thanh tra, kiểm tra của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

3. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân được phân cấp chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp; định kỳ báo cáo, đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được phân cấp theo quy định.

## **Điều 3. Phân cấp thẩm quyền cho Sở Nội vụ**

1. Quyết định tiếp nhận công chức, viên chức từ cơ quan, đơn vị ngoài tỉnh, từ cơ quan, đơn vị ngành dọc Trung ương đến công tác tại các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, cấp xã. Quyết định tiếp nhận, chuyển công tác đối với cán bộ, công chức, viên chức từ cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội, cấp tỉnh, cấp xã, các tổ chức Hội được Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ đến công tác tại các cơ quan, đơn vị thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân cấp xã và ngược lại.

2. Quyết định cho cán bộ, công chức, viên chức chuyển công tác ra ngoài tỉnh, chuyển đến các cơ quan, đơn vị ngành dọc Trung ương. Quyết định cho cán bộ, công chức, viên chức cấp xã chuyển công tác đến các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh và ngược lại; cán bộ, công chức, viên chức từ xã, phường này sang xã, phường khác (trừ viên chức trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông, giáo dục thường xuyên, trường chuyên biệt công lập).

3. Quyết định biệt phái công chức từ cơ quan, địa phương này sang cơ quan, địa phương khác.

4. Tuyển dụng công chức.

5. Phê duyệt Kế hoạch tuyển dụng viên chức, chỉ tiêu thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

6. Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng I hoặc tương đương, bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng I hoặc tương đương.

#### **Điều 4. Phân cấp thẩm quyền cho các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh**

1. Tổ chức tuyển dụng viên chức sau khi có quyết định phê duyệt kế hoạch tuyển dụng của Sở Nội vụ; tiếp nhận vào làm viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc quyền quản lý.

2. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức.

3. Quyết định điều động, biệt phái, chuyển công tác đối với công chức, viên chức trong tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý (trừ khoản 3 Điều 3 Quyết định này). Chuyển công tác đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý đến công tác tại cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; đến cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cấp xã.

4. Tiếp nhận công chức, viên chức từ các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh; cán bộ, công chức, viên chức từ các cơ quan Đảng, Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chính trị - xã hội cấp xã đến công tác tại tổ chức, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý.

5. Quyết định nâng bậc lương; nâng mức phụ cấp thâm niên vượt khung và các phụ cấp lương; hưởng phụ cấp thâm niên nghề, ưu đãi nghề đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

6. Xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

7. Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc thẩm quyền quản lý từ hạng II hoặc tương đương trở xuống sau khi có quyết định phê

duyet chỉ tiêu thăng hạng của Sở Nội vụ. Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng II hoặc tương đương trở xuống thuộc thẩm quyền quản lý.

8. Quyết định quy hoạch, đưa ra khỏi quy hoạch đối với chức danh cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương thuộc cơ quan, đơn vị thuộc thẩm quyền quản lý; cấp trưởng, cấp phó các phòng và tương đương thuộc chi cục, đơn vị sự nghiệp thuộc cơ quan, đơn vị.

9. Quyết định nghỉ hưu, thôi việc, cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

10. Quyết định xử lý kỷ luật đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

11. Không áp dụng khoản 1, khoản 2, khoản 5, khoản 6, khoản 7 Điều này đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên và chi đầu tư, đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên.

#### **Điều 5. Phân cấp thẩm quyền cho Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã**

1. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác tuyển dụng viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý sau khi có quyết định phê duyệt kế hoạch tuyển dụng của Sở Nội vụ (trừ viên chức trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập).

2. Chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác tiếp nhận vào viên chức trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý (trừ viên chức trong cơ sở giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông công lập).

3. Tổ chức xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc thẩm quyền quản lý từ hạng II hoặc tương đương trở xuống sau khi có quyết định phê duyệt chỉ tiêu thăng hạng của Sở Nội vụ. Bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng II hoặc tương đương trở xuống thuộc thẩm quyền quản lý.

4. Quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương đối với viên chức.

5. Quyết định nâng bậc lương; nâng mức phụ cấp thâm niên vượt khung và các phụ cấp lương; hưởng phụ cấp thâm niên nghề, ưu đãi nghề đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

6. Xét chuyển chức danh nghề nghiệp viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

7. Quyết định điều động, biệt phái, chuyển công tác đối với công chức, viên chức trong cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý (trừ khoản 3 Điều 3 Quyết định này).

8. Quyết định quy hoạch, đưa ra khỏi quy hoạch đối với cấp trưởng, cấp phó các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác, đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý.

9. Quyết định nghỉ hưu, thôi việc, cử đi đào tạo, bồi dưỡng đối với viên chức thuộc thẩm quyền quản lý.

10. Quyết định xử lý kỷ luật đối với công chức, viên chức thuộc thẩm quyền quản lý theo quy định.

### **Điều 6. Tổ chức thực hiện**

1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp xã tổ chức triển khai, quán triệt và thực hiện theo đúng Quyết định này và các quy định của Đảng và Nhà nước về công tác cán bộ.

2. Giám đốc Sở Nội vụ tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh hướng dẫn, kiểm tra các nội dung phân cấp quản lý cán bộ, công chức, viên chức trong các cơ quan, đơn vị thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã tại Quyết định này.

3. Trong trường hợp cần thiết, Ủy ban nhân dân tỉnh trực tiếp quyết định các nội dung đã giao trách nhiệm cho các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân cấp xã tại Quyết định này.

4. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời phản ánh bằng văn bản về Sở Nội vụ để tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh điều chỉnh, bổ sung theo quy định.

### **Điều 7. Hiệu lực thi hành**

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 08 tháng 01 năm 2026.

2. Quyết định này thay thế Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu.

3. Quyết định này bãi bỏ Quyết định số 69/2025/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về bãi bỏ một phần Quyết định số 21/2024/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về phân cấp quản lý công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân tỉnh Lai Châu và Quyết định số 89/2025/QĐ-UBND ngày 28 tháng 11 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phân cấp tuyển dụng viên

chức, tiếp nhận vào viên chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã trên địa bàn tỉnh Lai Châu.

4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 7;
- Văn phòng Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- VP UBND tỉnh: V, C, CB;
- Lưu: VT, Th2.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**

**Hà Quang Trung**